

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
xã Dân Tiến nhiệm kỳ 2025 – 2030**

ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ DÂN TIẾN

Căn cứ Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

Căn cứ Quy định số 301- QĐ/TW, ngày 09/6/2025 của Ban Bí thư Trung ương Đảng quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã;

Căn cứ Quyết định số 419/QĐ-MTTQ-BTT ngày 21/10/2025 của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Thái Nguyên về việc công nhận Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã Dân Tiến, tỉnh Thái Nguyên khóa I, nhiệm kỳ 2025-2030;

Theo đề nghị của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã Dân Tiến,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Dân Tiến, tỉnh Thái Nguyên, nhiệm kỳ 2025-2030.

Điều 2. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan, Trưởng Ban công tác Mặt trận các xóm chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Ủy ban MTTQ Tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Ban Xây dựng Đảng;
- BCTMT các KDC;
- Như điều 2;
- Lưu. MT.

TM. ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM XÃ
CHỦ TỊCH



Ma Văn Đạt

ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
XÃ DÂN TIẾN

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



QUY CHẾ
LÀM VIỆC CỦA ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM
XÃ DÂN TIẾN NHIỆM KỲ 2025 – 2030

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 01/QĐ-MTTQ, ngày 06/11/2025
của Ủy ban MTTQ Việt Nam xã Dân Tiến)*

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và nguyên tắc hoạt động của Ủy ban, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã Dân Tiến khóa I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1. Tuân thủ các quy định của Luật MTTQ Việt Nam, Điều lệ MTTQ Việt Nam, Nghị quyết Đại hội MTTQ Việt Nam, Nghị quyết Đại hội MTTQ Việt Nam xã Dân Tiến khóa I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

2. Ủy ban MTTQ Việt Nam xã Dân Tiến do Ban chấp hành Đảng bộ xã lãnh đạo, chỉ đạo, trực tiếp là Ban Thường vụ Đảng ủy, chịu sự hướng dẫn, kiểm tra của Ủy ban MTTQ Tỉnh.

3. Ủy ban MTTQ Việt Nam xã phối hợp với HĐND, UBND xã để thực hiện nhiệm vụ quyền hạn theo quy định của pháp luật và theo quy chế phối hợp công tác.

4. Ủy ban MTTQ Việt Nam xã hướng dẫn, kiểm tra Ban công tác Mặt trận thực hiện các chủ trương, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

Chương II
NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA ỦY BAN MTTQ XÃ DÂN TIẾN

Điều 3. Nhiệm vụ

Tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; tuyên truyền, vận động nhân dân phát huy quyền làm chủ, tham gia các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của xã, nghiêm chỉnh thi hành Hiến pháp và pháp luật; giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, đại biểu dân cử, cán bộ công chức nhà nước, phản biện xã hội đối với dự thảo chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước; phối hợp với các cơ quan nhà nước chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; thảo luận, đánh giá về kết quả công tác Mặt trận, quyết định chương trình phối hợp và thống nhất hành động của Ủy ban MTTQ Việt Nam xã.

Điều 4. Quyền hạn

1. Quyết định tổ chức Đại hội đại biểu MTTQ xã nhiệm kỳ 2025 - 2030 theo chỉ đạo của cấp ủy và hướng dẫn của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam; Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Thái Nguyên.

2. Kêu gọi, vận động các tầng lớp nhân dân hưởng ứng thực hiện các chủ trương của Đảng, Nhà nước và MTTQ Việt Nam. Triển khai thực hiện các phong trào thi đua yêu nước; chủ trì, phối hợp thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

3. Định kỳ sáu tháng họp một lần, hoặc họp chuyên đề theo đề nghị của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ xã; Ban Thường trực Ủy ban MTTQ xã phân công Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ xã chủ trì hội nghị.

4. Giữ mối liên hệ với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh; thường xuyên tập hợp, phản ánh tâm tư nguyện vọng, ý kiến, kiến nghị của đoàn viên, hội viên, các tầng lớp nhân dân với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh để đề xuất với Đảng, kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

Điều 5. Hội nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

1. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã họp thường kỳ một năm hai lần, họp chuyên đề khi cần thiết. Chủ tịch, các Phó Chủ tịch do Ban Thường trực cử chủ tọa các hội nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã.

2. Ban Thường trực gửi Thông tri triệu tập hội nghị và các tài liệu cần thiết của hội nghị đến Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã trước khi khai mạc hội nghị 03 ngày.

3. Nội dung chính hội nghị thường kỳ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã gồm:

- Sơ kết, tổng kết công tác của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và đề ra chương trình công tác trọng tâm trong thời gian tới.

- Thảo luận góp ý kiến vào văn bản dự thảo của Đảng, Nhà nước về chủ trương, chính sách và pháp luật (nếu có).

- Thảo luận và quyết định những vấn đề khác do Ban Thường trực trình.

4. Hội nghị cuối nhiệm kỳ được tổ chức theo kế hoạch, để chuẩn bị công tác Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã. Ban Thường trực, cơ quan tham mưu, giúp việc có trách nhiệm chuẩn bị dự thảo văn bản, Báo cáo kiểm điểm nhiệm kỳ hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các văn bản liên quan khác để trình hội nghị.

Chương III

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BAN THƯỜNG TRỰC ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM XÃ DÂN TIẾN

Điều 6. Nhiệm vụ của Ban Thường trực

1. Ban Thường trực gồm có Chủ tịch, các Phó chủ tịch, tổ chức việc chuẩn bị, triệu tập và chủ trì các hội nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã.

2. Tổ chức thực hiện Nghị quyết, chương trình phối hợp và thống nhất hành động sáu tháng, hằng năm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các chủ trương công tác của Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam; các chủ trương công tác của Ủy ban MTTQ Tỉnh. Chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, quyết định của Ủy ban nhân dân có liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

3. Tranh thủ sự lãnh đạo của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, của Ủy ban MTTQ Việt Nam Tỉnh, làm tốt công tác tham mưu cho cấp ủy về xây dựng và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, tăng cường mối quan hệ chặt chẽ với chính quyền và các ngành liên quan nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Ủy ban.

4. Thường xuyên tập hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân để phản ánh kiến nghị với cấp ủy đảng, chính quyền, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam Tỉnh. Tổ chức việc tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; tổ chức giám sát hoạt động của tổ chức đảng, cơ quan Nhà nước, đại biểu dân cử, cán bộ công chức Nhà nước và phản biện xã hội đối với các văn bản dự thảo về chủ trương, đường lối của cấp ủy đảng, chính sách và những quy định của chính quyền theo Quyết định 217, 218- QĐ/TW của Bộ Chính trị.

5. Hướng dẫn, kiểm tra hoạt động của Ban công tác Mặt trận.

Điều 7. Quyền hạn của Ban Thường trực

1. Tổ chức, chỉ đạo, quản lý bộ máy giúp việc cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác Mặt trận cơ sở.

2. Giữ mối quan hệ phối hợp công tác với cơ quan Nhà nước, các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã trong triển khai các phong trào thi đua, các cuộc vận động; Chương trình hành động của Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; các chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

3. Ban hành quyết định, thông tri, hướng dẫn, quy chế phối hợp công tác và kiểm tra việc thực hiện.

4. Xét, quyết định khen thưởng.

Điều 8. Chế độ sinh hoạt, chế độ làm việc và mối quan hệ công tác

1. Chế độ sinh hoạt:

- Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã họp thường lệ mỗi tháng 01 lần (hoặc đột xuất) để đánh giá, kiểm điểm tình hình công tác Mặt trận trong tháng, thống nhất kế hoạch nhiệm vụ công tác tháng tới. Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã chủ tọa phiên họp. Nếu Chủ tịch vắng mặt, Phó Chủ tịch Thường trực chủ tọa phiên họp.

- Ban Thường trực có thể họp bất thường khi cần thiết để bàn bạc và thống nhất các công tác đột xuất cần có chủ trương của tập thể Ban Thường trực. Những vấn đề cần lấy ý kiến của tập thể Ban Thường trực nhưng vì điều kiện chưa họp ngay được thì gửi văn bản hoặc trao đổi thống nhất với từng đồng chí trong Ban Thường trực trước khi triển khai thực hiện. Hằng tuần, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch có thể hội ý để trao đổi công việc cần thiết.

2. Chế độ làm việc:

- Ban Thường trực làm việc theo chế độ tập thể bàn bạc và quyết định theo đa số, có phân công cá nhân phụ trách.

Trong trường hợp nội dung công việc phải lấy biểu quyết mà số phiếu bằng nhau thì do Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã quyết định. Các ý kiến khác vẫn được bảo lưu ghi vào biên bản cuộc họp, cần thiết có thể báo cáo xin ý kiến Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Tỉnh và Thường trực Đảng ủy.

- Các thành viên Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã được cung cấp các tài liệu phục vụ cho nhiệm vụ công tác; tham dự một số cuộc họp, hội nghị của xã và các ban, ngành theo sự phân công của Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Thường trực.

3. Mối quan hệ công tác:

- Ban Thường trực chịu sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của cấp ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, giữ mối quan hệ thường xuyên với Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh để đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng và hướng dẫn, chỉ đạo của cấp trên về các nội dung liên quan đến công tác Mặt trận.

- Ban Thường trực giữ mối liên hệ với Ban công tác mặt trận để hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện Nghị quyết và các kế hoạch, nhiệm vụ công tác Mặt trận.

- Ban Thường trực tham gia xây dựng và tổ chức thực hiện tốt Quy chế phối hợp công tác với Thường trực HĐND, UBND xã, và các ban, ngành, đoàn thể cấp xã.

- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã thống nhất các nội dung phối hợp công tác hằng năm với các tổ chức thành viên theo Quy chế phối hợp.

- Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã thường xuyên giữ mối liên hệ chặt chẽ với các Chi ủy chi bộ trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ công tác, chăm lo cải thiện đời sống vật chất, tinh thần, điều kiện làm việc của cán bộ, công chức cơ quan.

Điều 9. Nhiệm vụ của Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã.

1. Phụ trách chung, chịu trách nhiệm trước Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ban Thường vụ Đảng ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt

Nam xã về các hoạt động của Mặt trận.

2. Quản lý, điều hành toàn diện công việc của Ủy ban MTTQ Việt Nam xã theo chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ MTTQ Việt Nam.

3. Chỉ đạo, triển khai, hướng dẫn, kiểm tra hoạt động của các Ban công tác Mặt trận.

Điều 10. Nhiệm vụ của Phó Chủ tịch Thường trực

1. Chịu trách nhiệm điều hành hoạt động hàng ngày của Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, xử lý công văn đến. Bao quát, thống nhất hoạt động của các lĩnh vực công tác của cơ quan.

2. Thay mặt Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã khi được ủy quyền để giải quyết các công việc liên quan đến công tác Mặt trận.

3. Tham gia các Ban Chỉ đạo, Ban vận động xã theo lĩnh vực công tác được phân công.

4. Ký các văn bản thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách và các văn bản do Chủ tịch ủy quyền.

Điều 11. Nhiệm vụ của các Phó Chủ tịch

1. Nghiên cứu, đề xuất, kiến nghị những nội dung công tác trong và ngoài lĩnh vực mình phụ trách.

2. Chịu trách nhiệm chính về hiệu quả công việc được Ban Thường trực phân công phụ trách; thường xuyên báo cáo tình hình công việc với Chủ tịch, Phó Chủ tịch Thường trực và tại các cuộc họp của Ban Thường trực.

3. Tham gia các Ban Chỉ đạo, Ban vận động theo lĩnh vực công tác được phân công.

4. Ký các văn bản thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách và các văn bản do Chủ tịch, Phó Chủ tịch Thường trực ủy quyền.

Điều 12. Nhiệm vụ của Ủy viên Ủy ban MTTQ xã

1. Ủy viên Ủy ban MTTQ xã có nhiệm vụ vận động, tuyên truyền các tầng lớp nhân dân, đoàn viên, hội viên của tổ chức mình thi hành Hiến pháp và pháp luật, các chương trình phát triển kinh tế- xã hội của địa phương, chương trình phối hợp và thống nhất hành động của Ủy ban MTTQ xã; thực hiện chính sách đại đoàn kết toàn dân tộc, giữ mối liên hệ với nơi cư trú; đề xuất chương trình phối hợp công tác của các tổ chức thành viên với Ủy ban MTTQ xã.

2. Ủy viên Ủy ban MTTQ xã hàng quý tập hợp, phản ánh ý kiến, tâm tư nguyện vọng, diễn biến tư tưởng của các tầng lớp nhân dân, của đoàn viên, hội viên, của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ xã qua Phiếu phản ánh của Ủy viên Ủy ban MTTQ xã.

3. Ủy viên Ủy ban MTTQ xã có trách nhiệm tham dự đầy đủ các kỳ họp của Ủy ban MTTQ xã, nếu vắng mặt phải báo cáo và được sự đồng ý của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ xã; tham gia các Tổ tư vấn của Ủy ban MTTQ xã (khi có yêu cầu), quyết định các nội dung theo chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban MTTQ xã; thảo luận,

chất vấn, kiến nghị về tổ chức và hoạt động của Ủy ban MTTQ xã; tham gia hoạt động giám sát và phản biện xã hội theo quy định của Đảng và Nhà nước; được cung cấp các điều kiện cần thiết cho hoạt động, được hưởng các chế độ chính sách theo quy định của Nhà nước.

Chương IV

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC, KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT

Điều 12. Mối quan hệ công tác

1. Quan hệ giữa Ủy ban MTTQ Việt Nam xã với Thường trực HĐND xã, UBND xã là quan hệ phối hợp để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Hiến pháp, pháp luật và quy chế phối hợp công tác đã được ban hành.

2. Quan hệ giữa các thành viên trong MTTQ Việt Nam xã là hợp tác bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng lẫn nhau, hiệp thương dân chủ, phối hợp và thống nhất hành động, giữ tính độc lập về tổ chức của mỗi tổ chức thành viên. Ủy ban MTTQ Việt Nam xã giữ vai trò chủ trì việc hiệp thương dân chủ, phối hợp và thống nhất hành động với các tổ chức thành viên trong việc thực hiện nhiệm vụ và chương trình hành động của MTTQ Việt Nam xã.

3. Quan hệ giữa Ủy ban MTTQ Việt Nam xã với các Ban công tác Mặt trận là quan hệ hướng dẫn, kiểm tra. Ban công tác Mặt trận thực hiện chủ trương, chương trình hành động của Ủy ban MTTQ Việt Nam xã; thực hiện chế độ báo cáo, kiến nghị với Ủy ban MTTQ Việt Nam xã về các vấn đề có liên quan đến tổ chức và hoạt động Ban công tác Mặt trận.

4. Trong quan hệ với nhân dân, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức thành viên đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng cho các tầng lớp nhân dân, mở rộng và đa dạng hoá các hình thức tập hợp nhân dân, phát huy vai trò tiêu biểu, xây dựng cộng đồng dân cư tự quản trên cơ sở quy ước, hương ước, đồng viên nhân dân phát huy quyền làm chủ, thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, giám sát phản biện xã hội theo quy định của Đảng, Nhà nước; thường xuyên tập hợp ý kiến, kiến nghị của nhân dân để phản ánh kiến nghị với Đảng, Nhà nước; chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân.

Điều 13. Khen thưởng, kỷ luật

Hàng năm, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã hướng dẫn thực hiện công tác thi đua khen thưởng theo quy định; tổ chức bình xét thi đua, khen thưởng theo Luật thi đua khen thưởng, Điều lệ MTTQ Việt Nam, Quy chế thi đua khen thưởng của Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Điều khoản thi hành

Quy chế làm việc của Ủy ban MTTQ xã được thông qua tại Hội nghị lần thứ hai, ngày 06 tháng 11 năm 2025; Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu cần sửa đổi, bổ sung Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã xin ý kiến Ủy ban MTTQ Việt Nam xã xem xét, quyết định.

Điều 15. Tổ chức thực hiện

Ủy ban, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã Dân Tiến, các vị Ủy viên Ủy ban MTTQ xã Dân Tiến nhiệm kỳ 2025 – 2030, Cán bộ, chuyên viên MTTQ xã có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy chế này; các tổ chức thành viên, các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp tổ chức thực hiện.
